

Số: 251/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

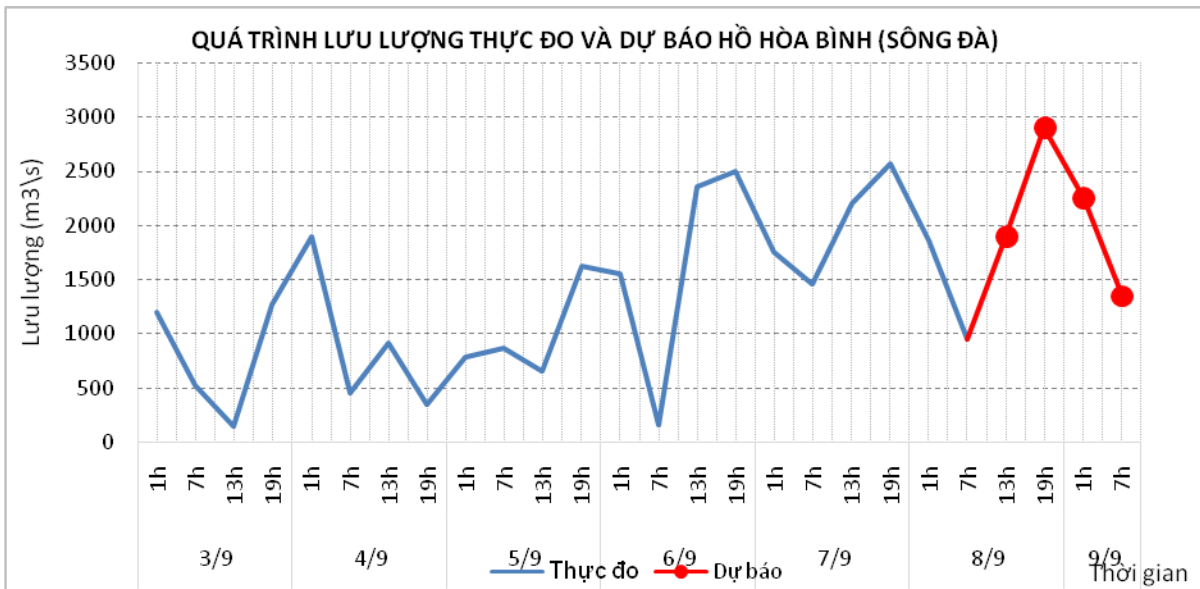
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang giảm và dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

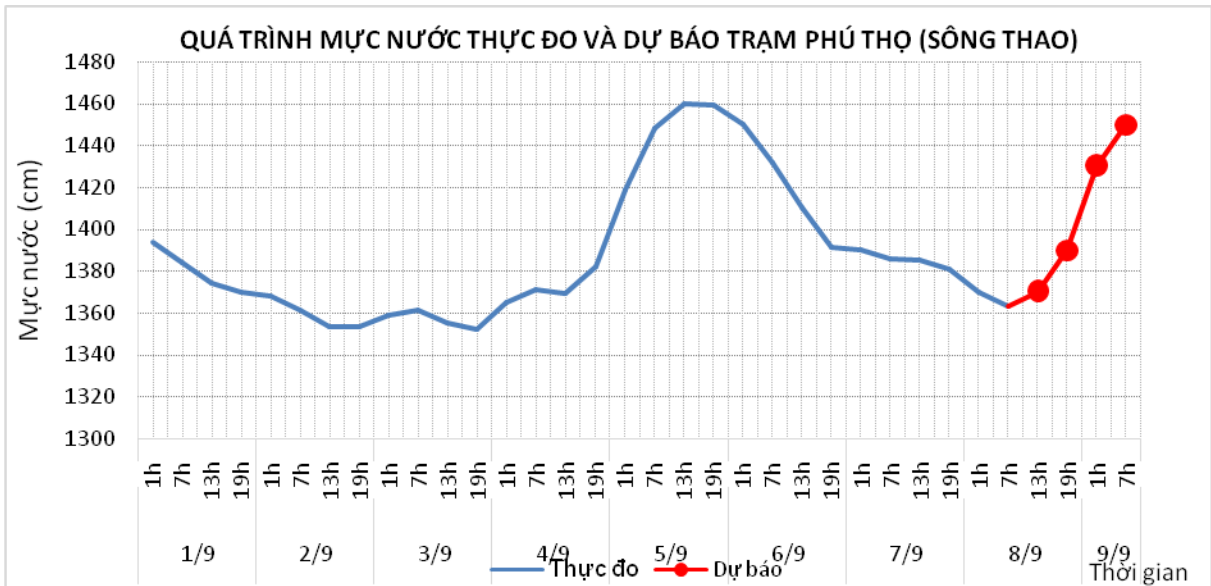
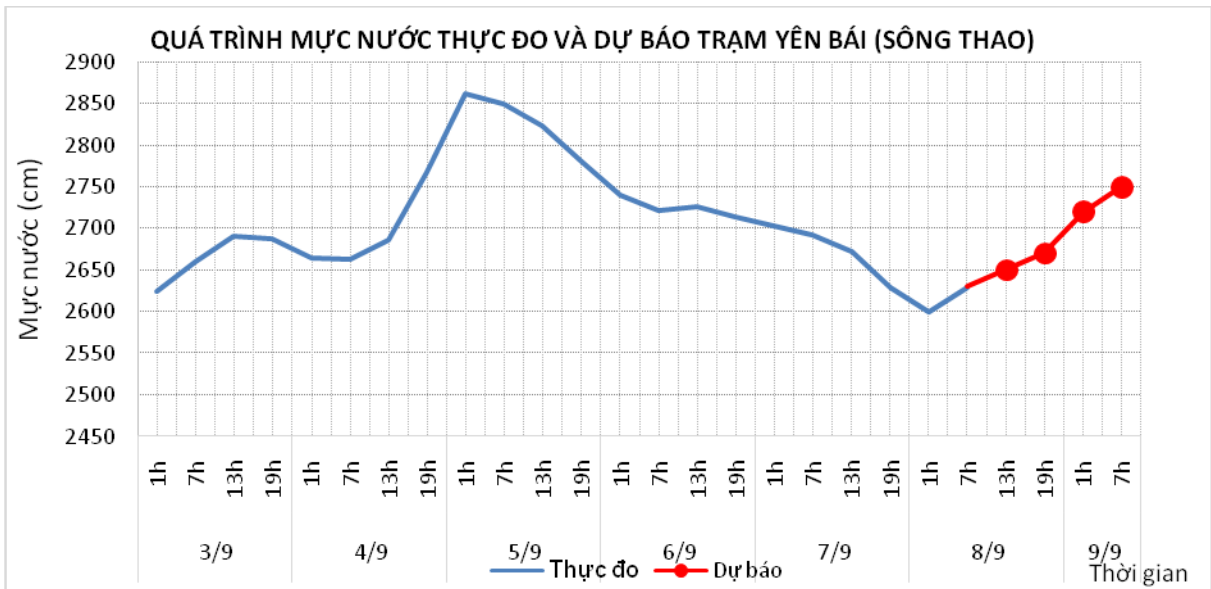
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ sẽ lên.



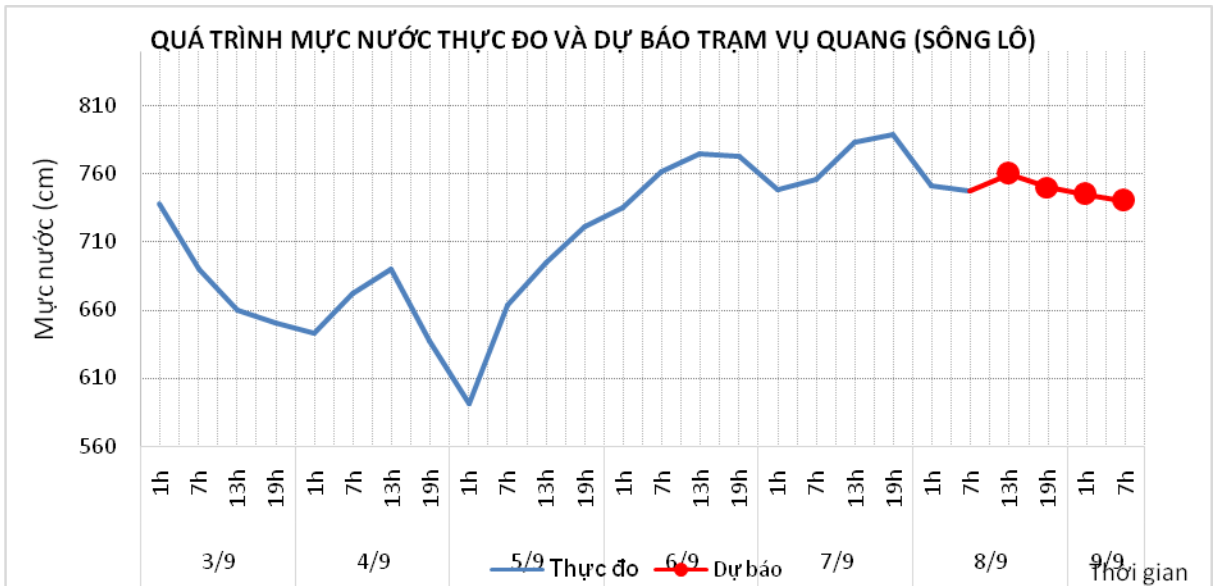
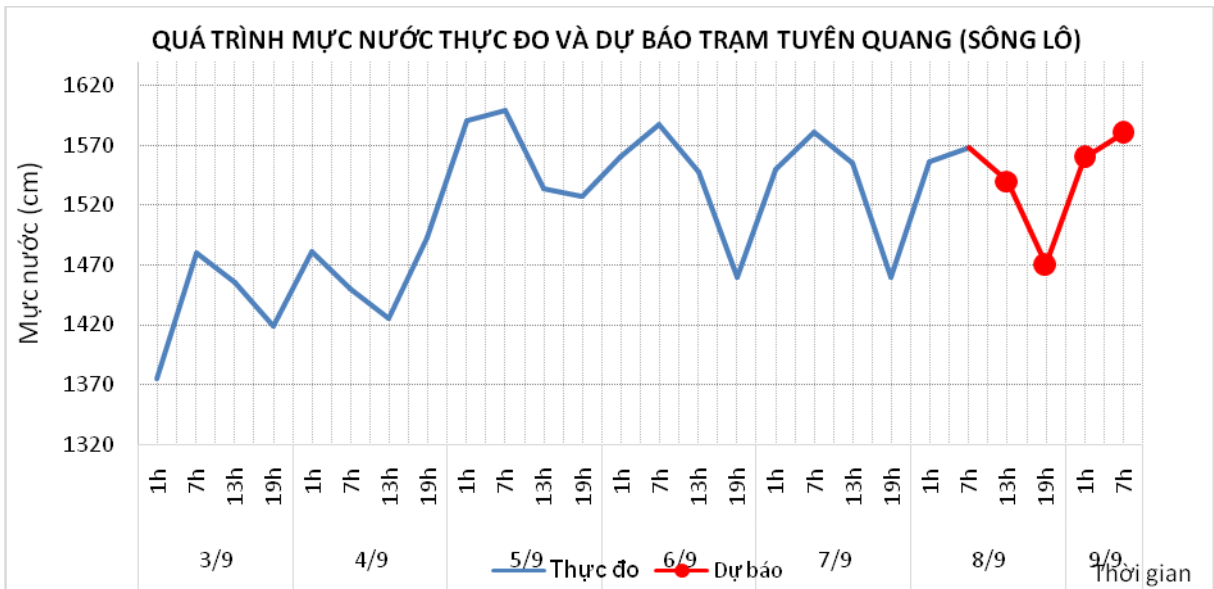
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô đang có dao động nhỏ và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô sẽ dao động theo xu thế xuống.



3. Khu vực Đông Bắc

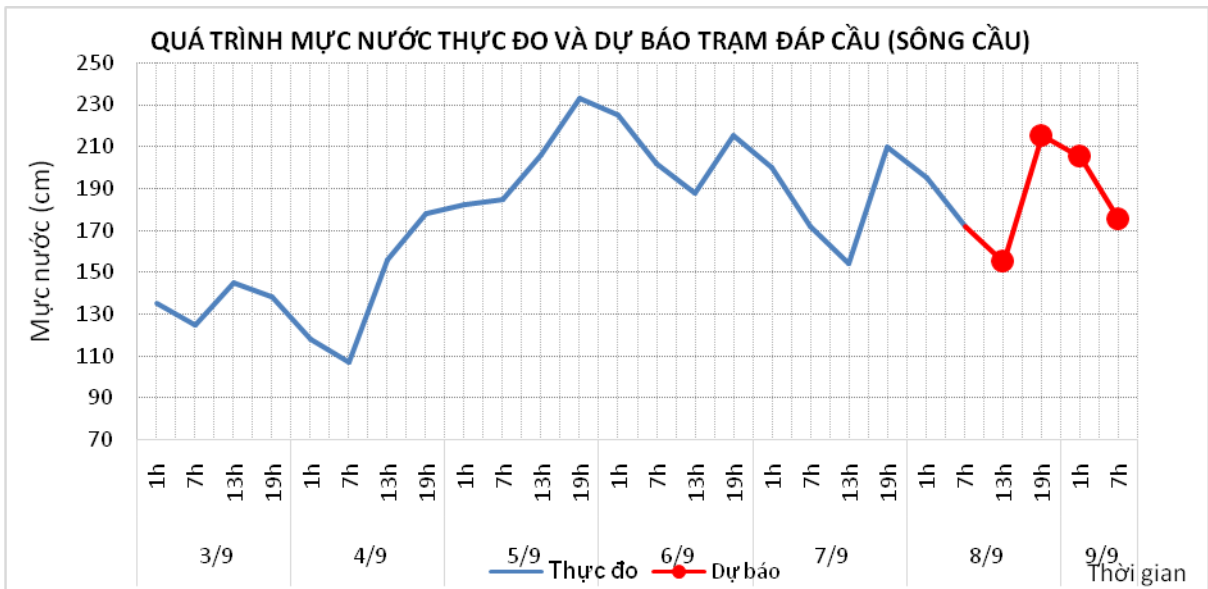
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm.



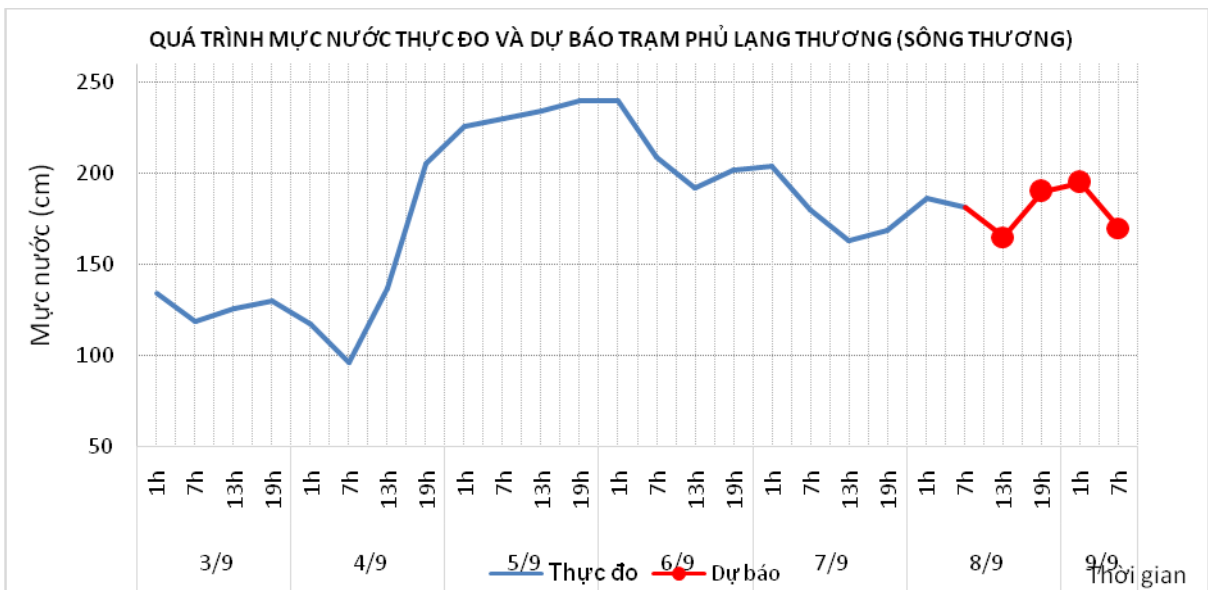
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



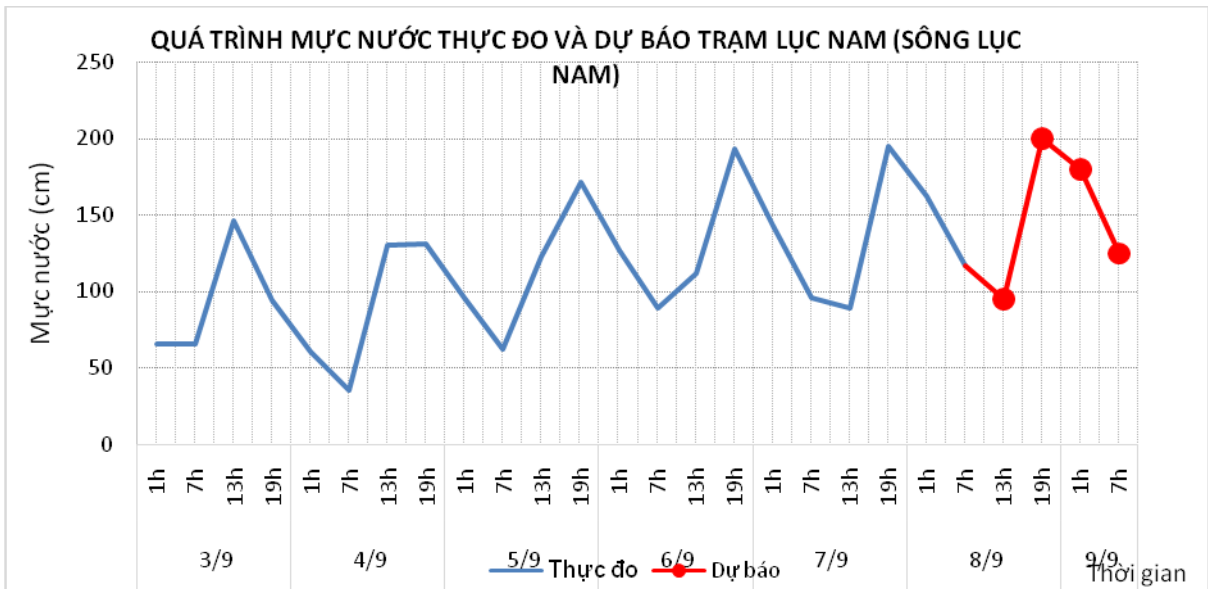
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

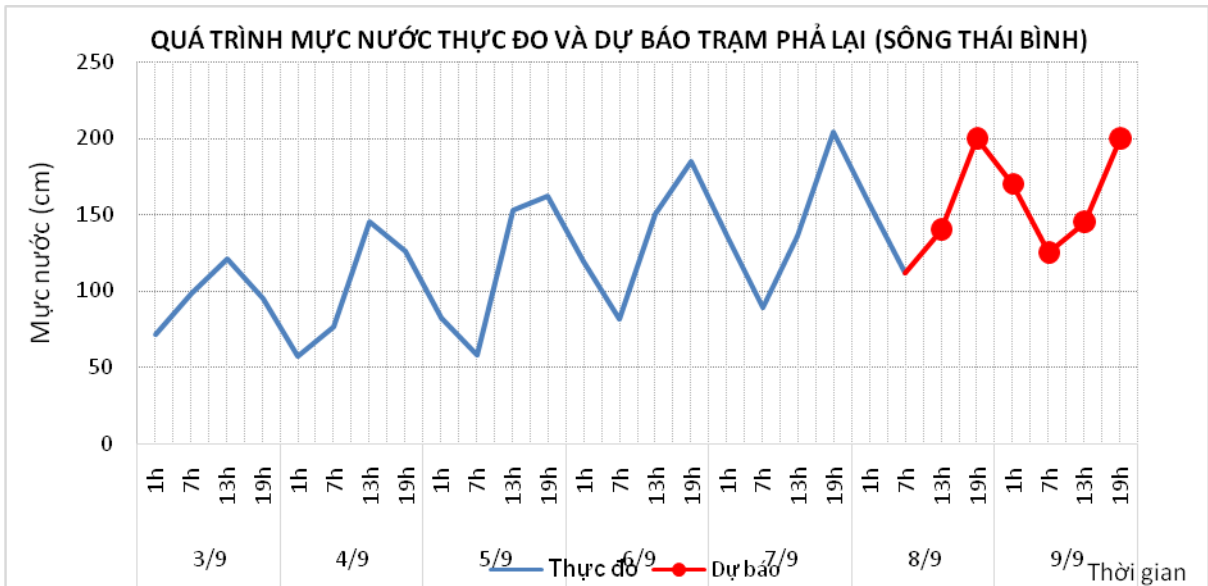
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 07h/08/9, mực nước tại trạm Phả Lại là 1,12m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/09/9, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 2,00m.



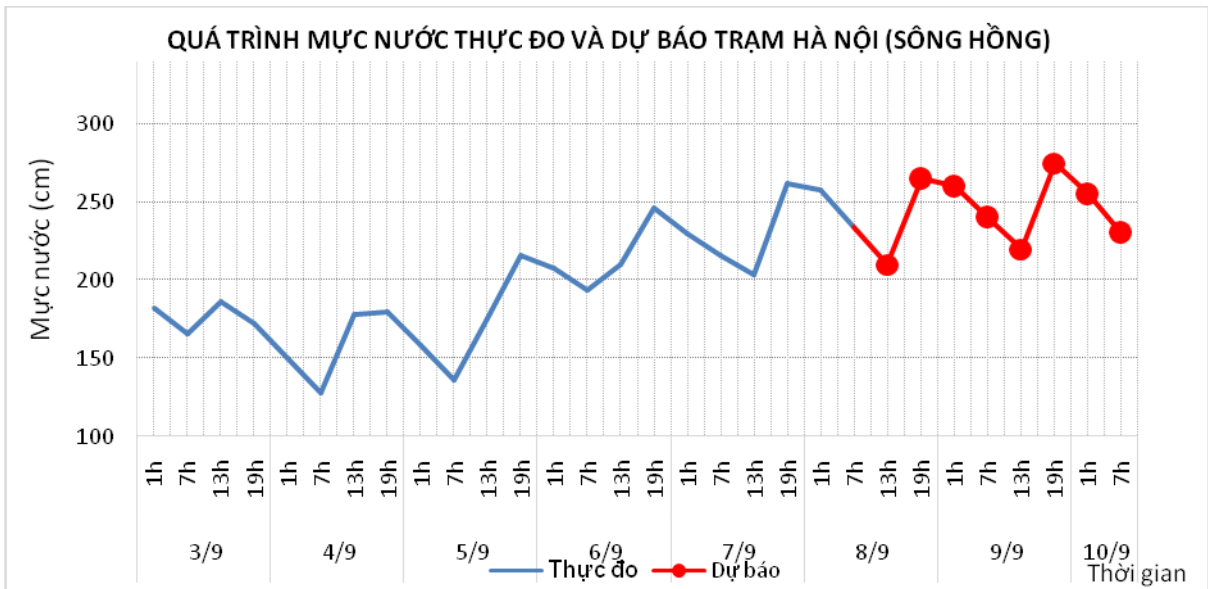
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm với xu thế lên. Lúc 07h/08/9, mực nước tại trạm Hà Nội là 2,34m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 07h/10/9 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,30m.



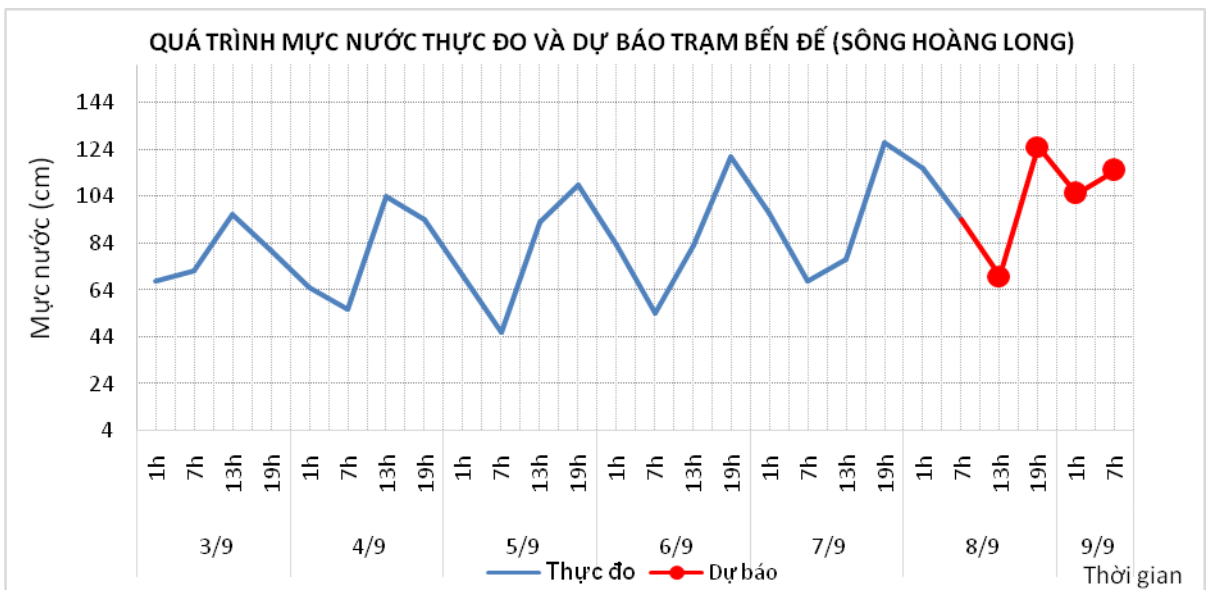
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn vừa đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm theo xu thế lên.



Cảnh báo: Từ nay (08/9) đến ngày 10/9, trên các sông suối khu vực Bắc Bộ sẽ xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ lên từ 1-3m. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên các sông suối nhỏ khu vực Bắc Bộ lên mức BĐ1 và trên BĐ1; hạ lưu các sông chính dưới mức BĐ1.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt cục bộ tại các tỉnh vùng núi phía Bắc. Nguy cơ xảy ra ngập lụt tại các khu đô thị, các tỉnh, thành phố như: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Ninh Bình, Thái Bình, Hà Nam.

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

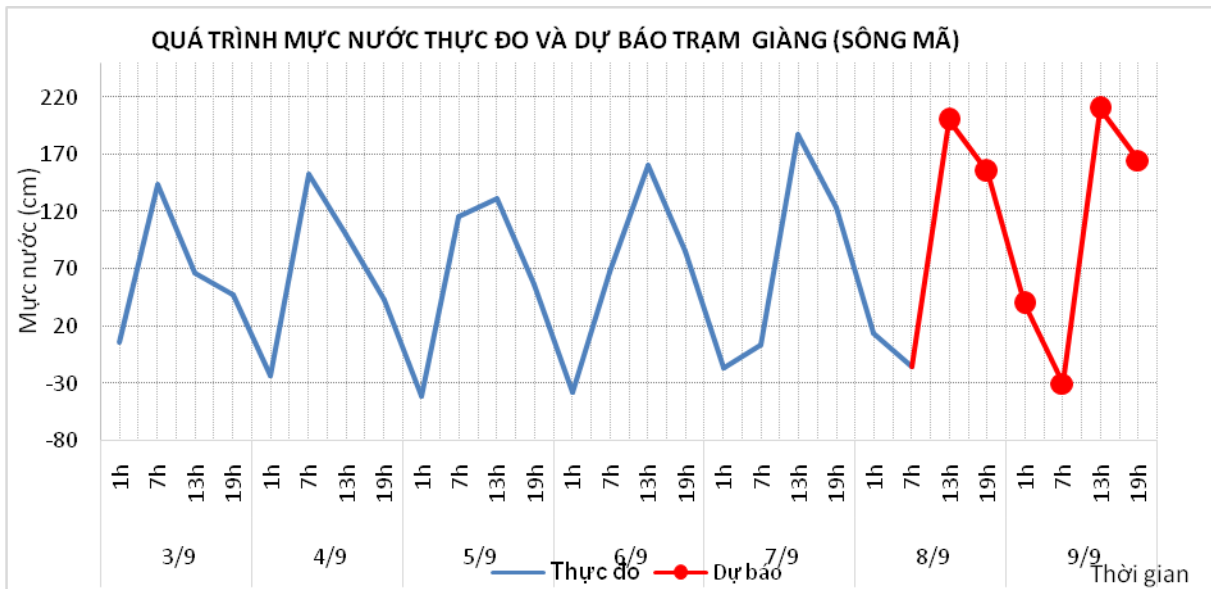
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sẽ lên, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



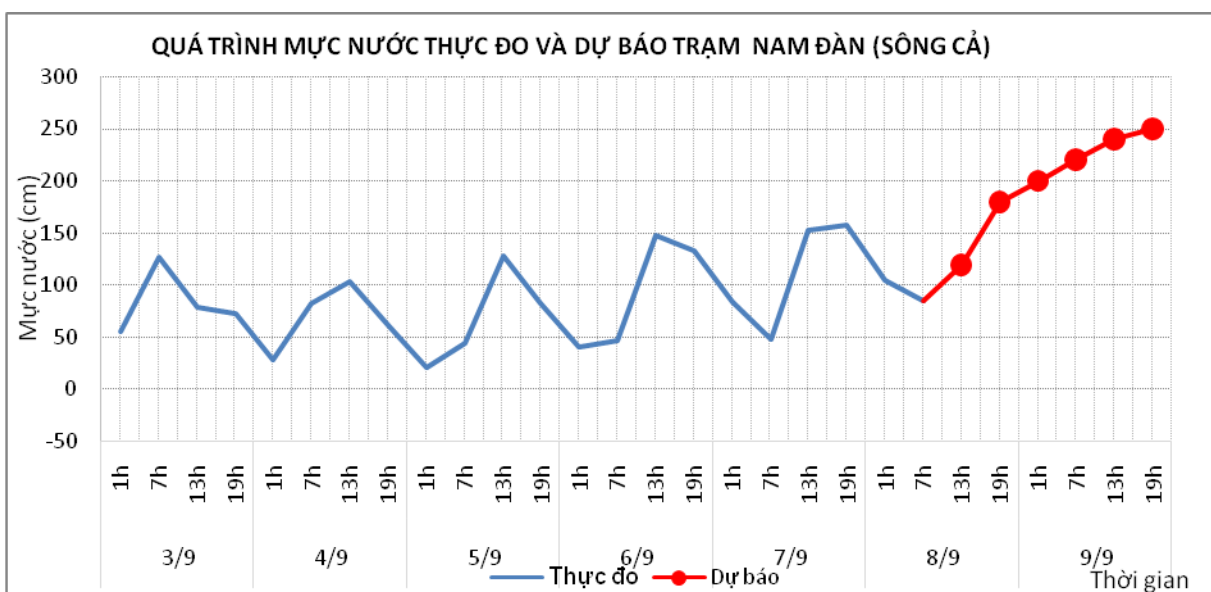
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng nguồn sông Hiếu đang lên, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Hiếu và sông Cả sẽ lên. Đến 07h/09/9, mực nước trên các sông còn ở dưới mức BĐ1.



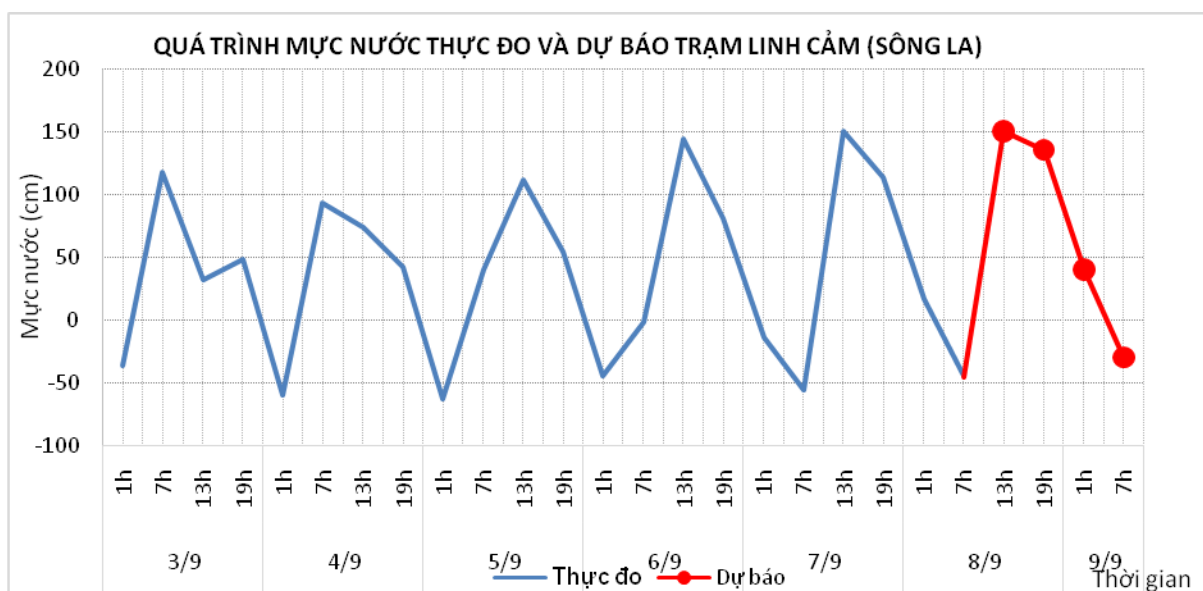
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có khả năng lên; hạ lưu sông La dao động theo triều.



5.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Yên có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Yên sẽ lên. Đến chiều tối nay (08/9), mực nước trên sông Yên tại Chuối có khả năng đạt mức BĐ1.

Cảnh báo: Từ nay (08/9) đến ngày 10/9, trên sông Bưởi, các sông ở Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh khả năng xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ lên ở thượng nguồn các sông từ 2-4m, hạ lưu từ 1-3m. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên các sông nhỏ và thượng lưu các sông có khả năng lên mức BĐ1 và trên BĐ1; hạ lưu các sông chính còn dưới mức BĐ1.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi; ngập úng cục bộ tại các vùng trũng thấp tại các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An và Hà Tĩnh.

6. Khu vực Trung Trung Bộ

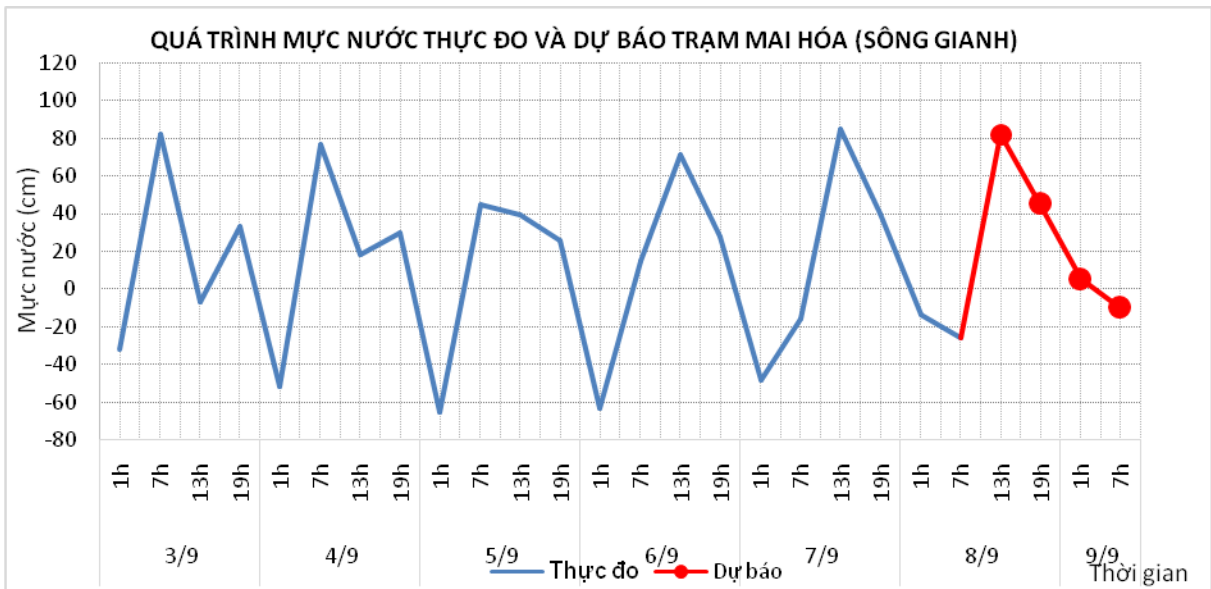
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



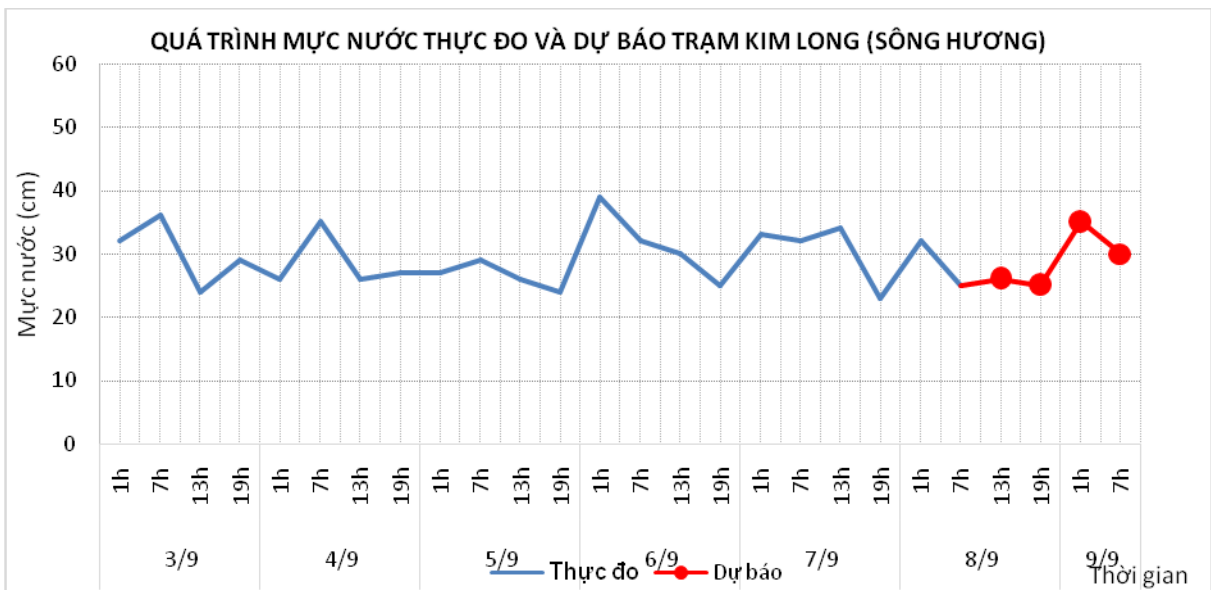
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



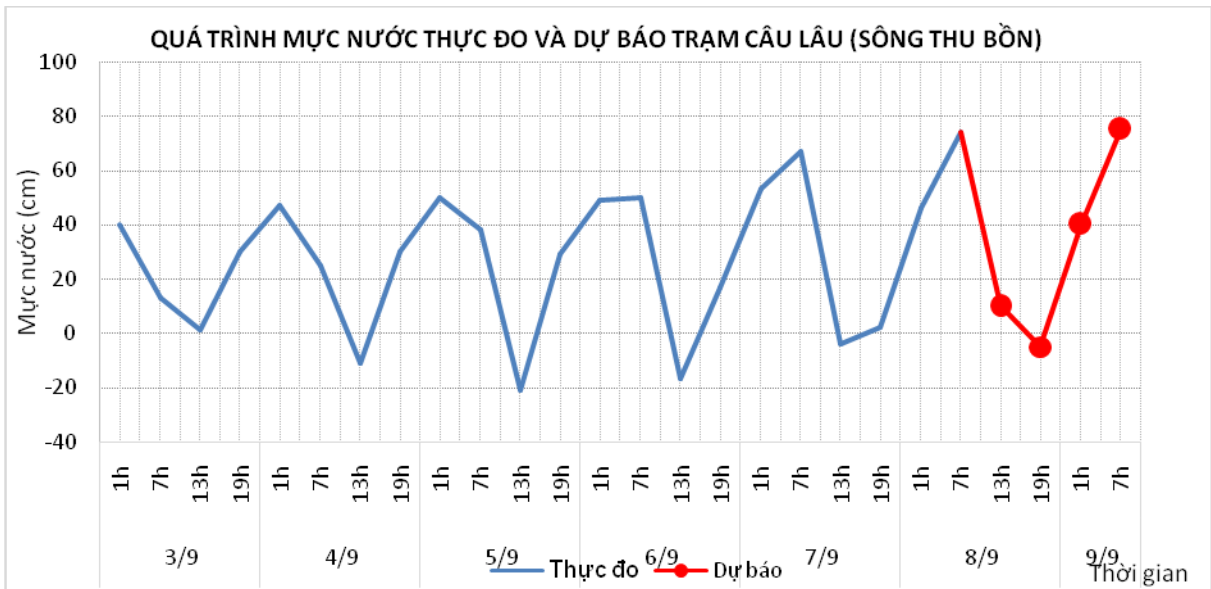
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Vu Gia-Thu Bồn có dao động, hạ lưu biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



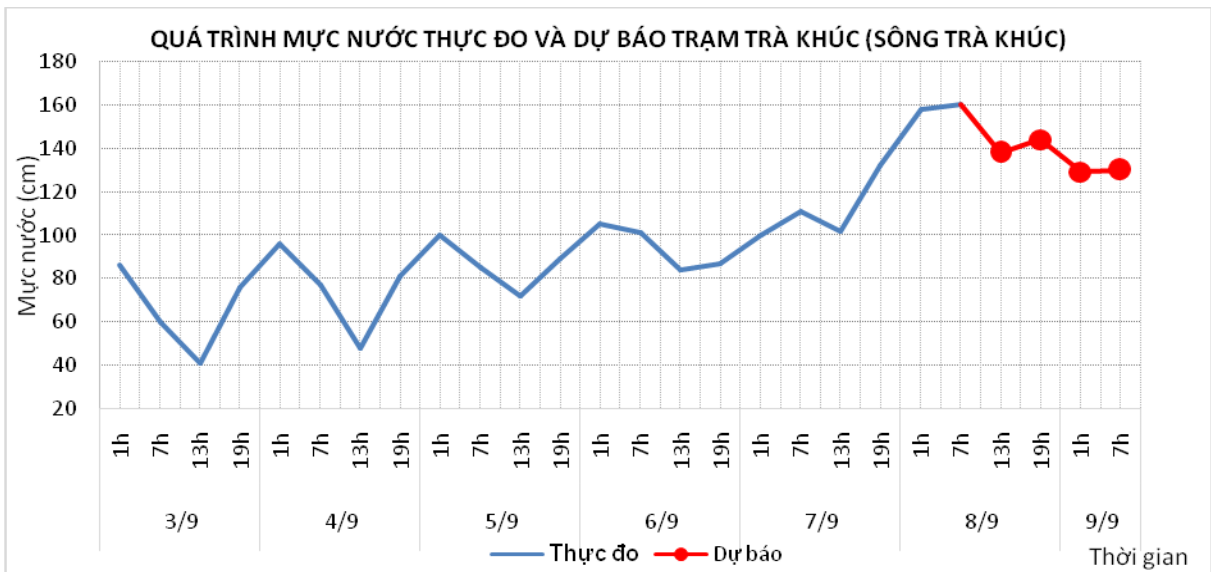
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước xuống chậm.



6.5. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu các sông Quảng Nam, Quảng Ngãi, Quảng Bình có dao động, hạ lưu và các sông khác biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu các sông Quảng Bình có dao động, hạ lưu và các sông khác biến đổi chậm.

7. Khu vực Nam Trung Bộ

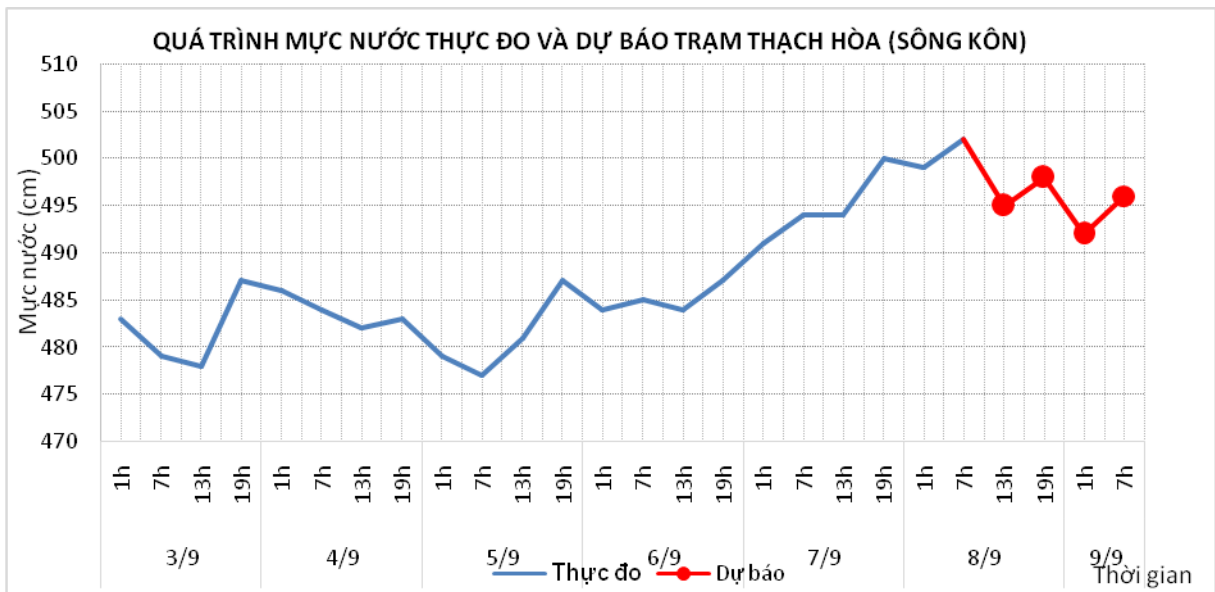
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



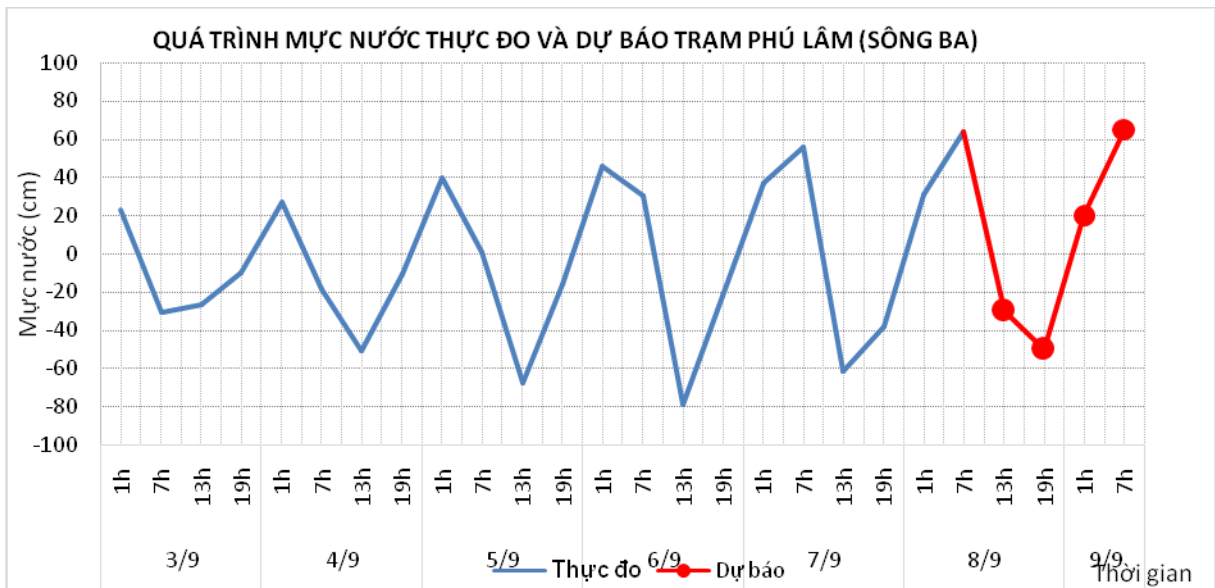
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.



7.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.

8. Khu vực Tây Nguyên

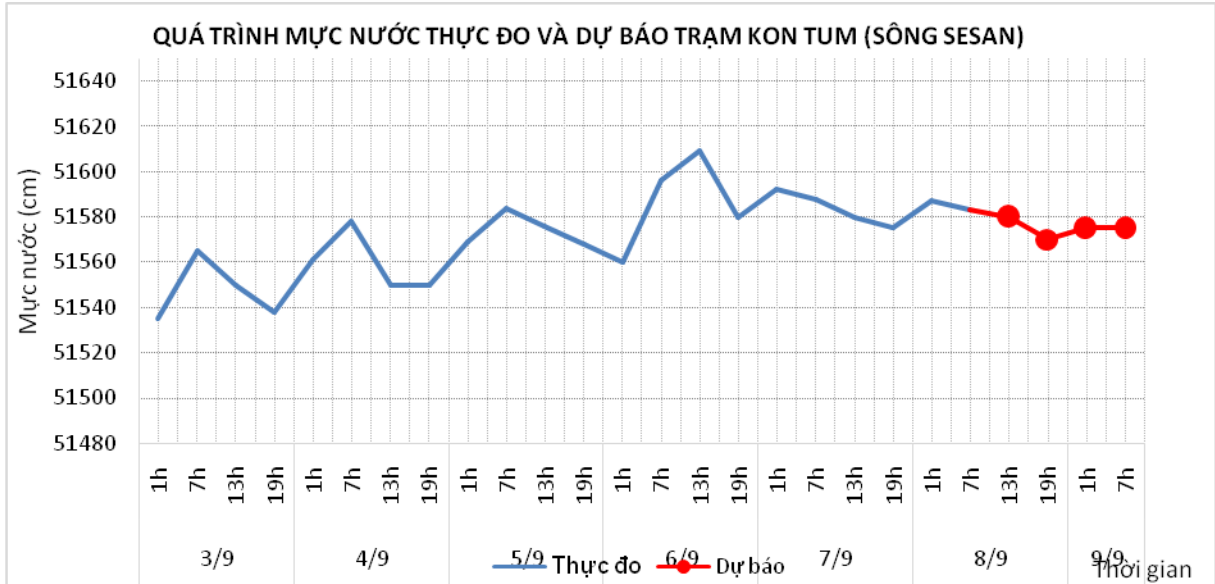
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông có dao động.



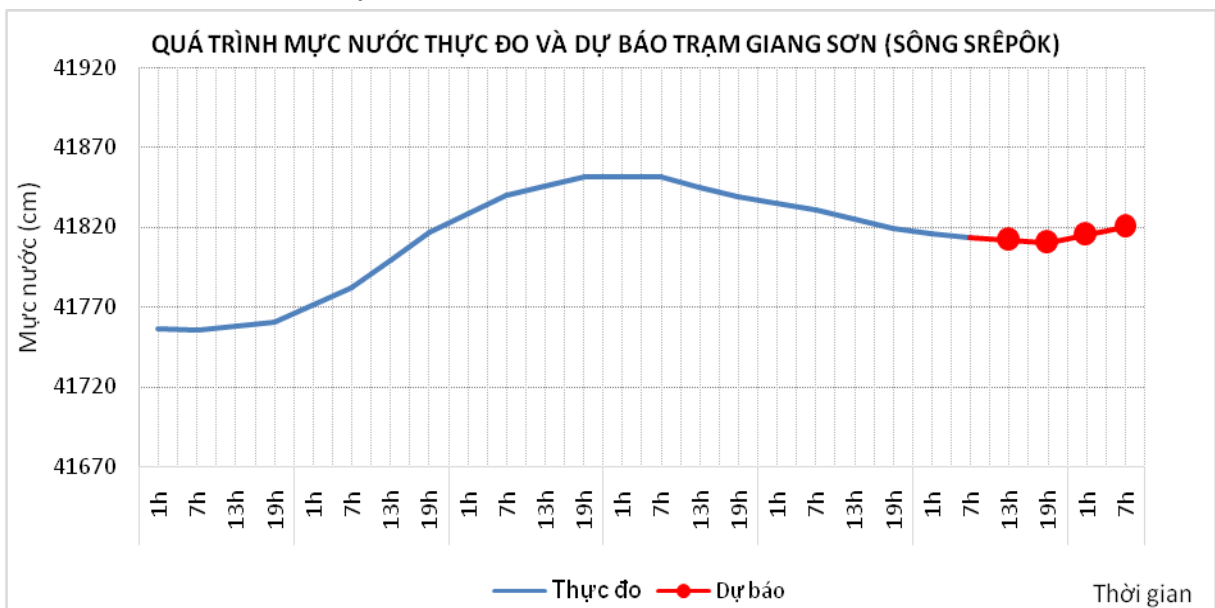
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ ở hạ lưu sông Srêpôk đã đạt đỉnh và đang xuống dần, mức nước đỉnh lũ tại trạm Bản Đôn 171,80m (15h/07/9), trên BĐ1 0,8m. Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế lên; các sông khác dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Cam Ly đã đạt đỉnh và xuống, mực nước đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình 833,10m (08h/07/9), trên BĐ3 0,1m. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động.

9. Khu vực Nam Bộ

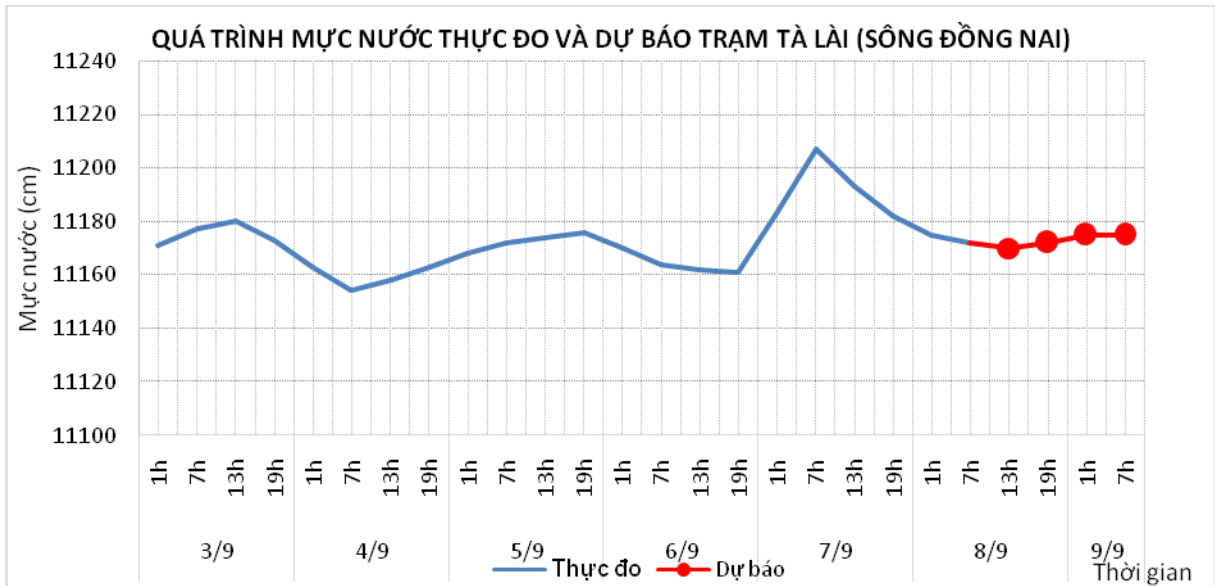
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Đồng Nai có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Đồng Nai có dao động.



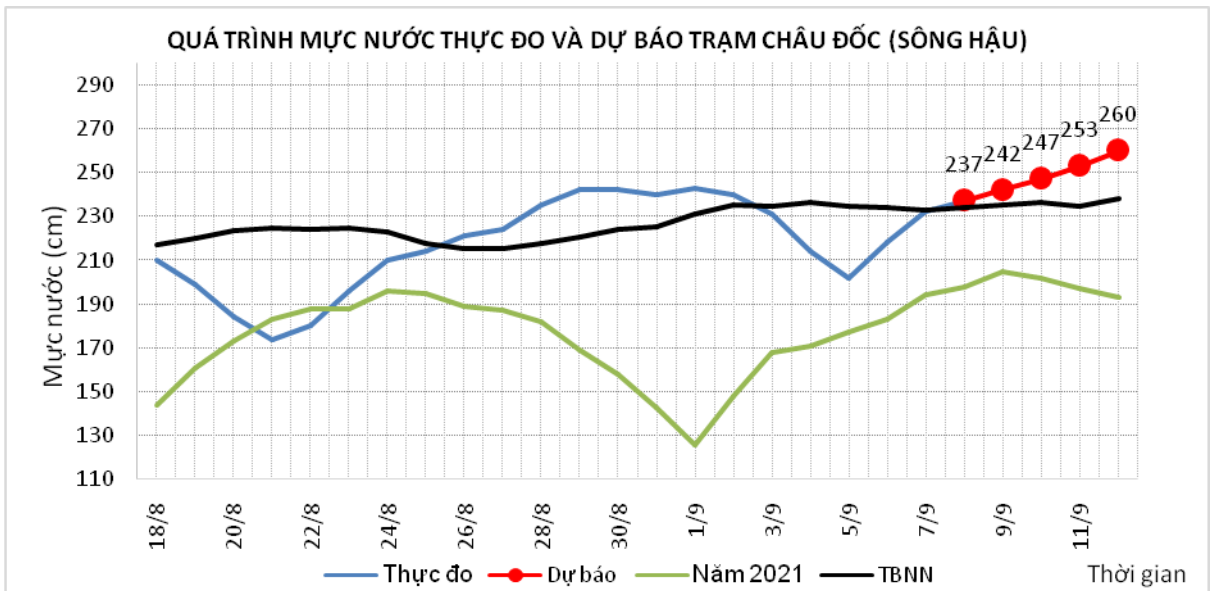
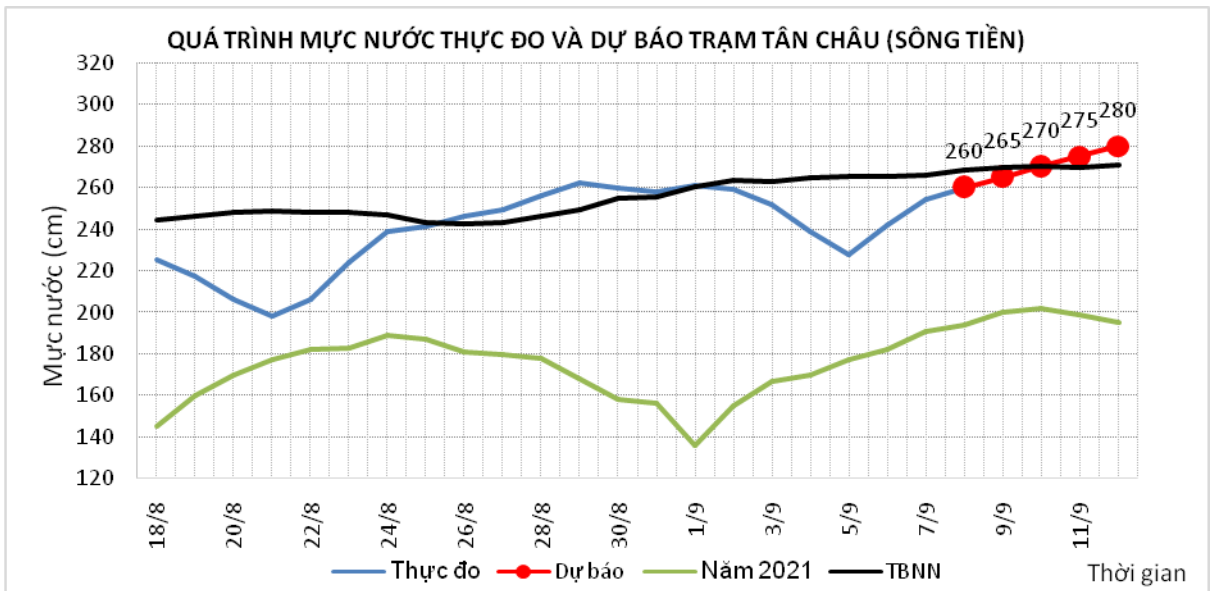
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên theo triều. Mực nước cao nhất ngày 07/9 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,54m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,32m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 12/9, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,80m; tại Châu Đốc ở mức 2,60m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-07/09	19h-07/09	1h-08/09	7h-08/09	13h-08/09	19h-08/09	1h-09/09	7h-09/09	13h-09/09	19h-09/09	1h-10/09	7h-10/09
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2203	2565	1858	953	1900 ↑	2900 ↑	2250 ↓	1350 ↓				
Thao	Yên Bái	2672	2630	2600	2630	2650 ↑	2670 ↑	2720 ↑	2750 ↑				
Thao	Phú Thọ	1385	1381	1370	1363	1370 ↑	1390 ↑	1430 ↑	1450 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1555	1460	1556	1568	1540 ↓	1470 ↓	1560 ↑	1580 ↑				
Lô	Vụ Quang	783	789	751	747	760 ↑	750 ↓	745 ↓	740 ↓				
Cầu	Đáp Cầu	154	210	195	172	155 ↓	215 ↑	205 ↓	175 ↓				
Thương	Phù Lãng Thương	163	169	186	181	165 ↓	190 ↑	195 ↑	170 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	89	195	162	117	95 ↓	200 ↑	180 ↓	125 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	136	204	157	112	140 ↑	200 ↑	170 ↓	125 ↓	145 ↑	200 ↑		
Hồng	Hà Nội	204	262	258	234	210 ↓	265 ↑	260 ↓	240 ↓	220 ↓	275 ↑	255 ↓	230 ↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	77	127	116	94	70 ↓	125 ↑	105 ↓	115 ↑				
Mã	Giàng	188	124	14	-15	200 ↑	155 ↓	40 ↓	-30 ↓	210 ↑	165 ↓		
Cả	Nam Đàn	152	157	104	85	120 ↑	180 ↑	200 ↑	220 ↑	240 ↑	250 ↑		
La	Linh Cảm	150	113	17	-45	150 ↑	135 ↓	40 ↓	-30 ↓				
Gianh	Mai Hóa	85	40	-14	-26	82 ↑	45 ↓	5 ↓	-10 ↓				
Hương	Kim Long	34	23	32	25	26 ↑	25 ↓	35 ↑	30 ↓				
Thu Bồn	Câu Lâu	-4	2	46	74	10 ↓	-5 ↓	40 ↑	75 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	102	132	158	160	138 ↓	144 ↑	129 ↓	130 ↑				
Kôn	Thanh Hòa	494	500	499	502	495 ↓	498 ↑	492 ↓	496 ↑				
Ba	Phú Lâm	-62	-38	31	64	-30 ↓	-50 ↓	20 ↑	65 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51580	51575	51587	51583	51580 ↓	51570 ↓	51575 ↑	51575 →				
Krông Ana	Giang Sơn	41825	41819	41816	41813	41812 ↓	41810 ↓	41815 ↑	41820 ↑				
Đồng Nai	Tà Lài	11193	11182	11175	11172	11170 ↓	11172 ↑	11175 ↑	11175 →				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo	Dự báo						
		07/09	08/09	09/09	10/09	11/09	12/09		
Sông Tiền	Tân Châu	254 ↑	260 ↑	265 ↑	270 ↑	275 ↑	280 ↑		
Sông Hậu	Châu Đốc	232 ↑	237 ↑	242 ↑	247 ↑	253 ↑	260 ↑		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Thùy Anh

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng